

Bản án số: 209 /2017/HSST

Ngày: 29/12 /2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
*Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa

Các hội thẩm nhân dân:

Ông **Lương Công Tuyển** và bà **Mai T- ờng Vi**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Đức Long** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả: Ông **Mai Văn Toàn** - Chức danh: Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2017 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 191/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quang A** - Tên gọi khác: không;

Sinh ngày 11/5/1991, tại Hồng Kông, Trung Quốc;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: không;

Họ tên bố: **Trần Anh H** - (đã chết);

Họ tên mẹ: **Nguyễn Thị N** - Sinh năm 1967;

Trú tại: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh;

Bị can là con duy nhất;

Vợ: **Đỗ Thị Hải A** - sinh năm 1996 (đã ly hôn)

Bị can có 01 con (sinh năm 2013);

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/8/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố D, Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 15/12/2014, bị can chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo đầu thú ngày 19/7/2017, hiện tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

****Người bị hại:***

1. Anh Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1993 ; Trú tại : Tổ A1, khu B phường C, thành phố D1, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa ;
2. Anh Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1996 ; Trú tại : Tổ A, B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa;
3. Anh Phạm Quyết T, sinh năm 1972 ; Trú tại :Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa ;

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :**

1. Anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1985 ; Trú tại: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh Hoàng Công B, sinh năm 1983 ; Trú tại : Tổ A khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Quang Anh bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ ngày 04/4/2017 đến ngày 13/5/2017, tại địa bàn thành phố Cẩm Phả, Trần Quang Anh đã 03 (ba) lần thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Trần Quang A và anh Nguyễn Tiến Q là bạn của nhau. Khoảng 22 giờ ngày 04/4/2017, A cùng anh Q đến phòng trọ của anh N (chưa xác định được lai lịch) ở tổ A, khu B, phường C, thành phố D uống rượu. Sau khi ăn uống xong, anh D (bạn của A cũng đang ở nhà anh N) nhờ A đưa về nhà. Lúc này, A nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát (BKS) 14U1-231.82 của anh Q lấy tiền chơi bắn cá. A hỏi mượn xe mô tô của anh Q nói dối để chở anh D về, anh Q tin nên đã đồng ý. A điều khiển xe chở anh D về nhà, rồi đem xe đi cầm cố tại quán cầm đồ của anh Q1 (chưa xác định được lai lịch) ở tổ A, khu B, phường C, thành phố D lấy 4.000.000 đồng đem chơi bắn cá hết. Ngày hôm sau, anh Q tìm gặp A, thì A thừa nhận đã cầm cố xe và hẹn hai tuần sau sẽ chuộc lại xe cho anh Q. Ngày 26/6/2017, anh Q không thấy A trả xe nên đến Công an phường C trình báo.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 07/5/2017, A đến quán Internet “Tuần Đốc” của bà Bùi Thị V ở số nhà z, phố y, khu B, phường C, thành phố D, thì gặp anh Nguyễn Hoàng N là chỗ quen biết với A từ trước. Thấy anh N có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 14U1-264.05, A đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. A hỏi mượn xe của anh N nói dối để đi hội chợ, anh N tin nên đã đồng ý. A điều khiển xe đến hiệu cầm đồ của anh Nguyễn Duy P cầm cố được 4.000.000đồng, chi tiêu hết. Ngày 08/5/2017, A đến gặp anh N thừa nhận việc cầm cố xe và hẹn sau mấy hôm sẽ chuộc xe trả cho anh N. Đến ngày 18/5/2017, không thấy A mang xe về trả, anh Nam đã đến Công an phường C trình báo.

Vụ thứ ba: Khoảng 04 giờ 30 ngày 13/5/2017, Trần Quang A đến quán Internet Banana ở tổ A, khu B, phường C, thì gặp anh Phạm Quyết T là chỗ quen biết. Thấy anh T có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 14U1-304.88, A đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. A hỏi mượn anh T xe nói dối để đi có việc, anh T tin nên đã đưa xe cho A. A đem xe đến cầm cố tại quán bắn cá của anh Hoàng Công B được 15.000.000 đồng, rồi ngồi chơi bắn cá đến 13 giờ cùng

ngày thì thua hết 10.000.000 đồng, số tiền còn lại A đã ăn tiêu hết. Ngày 17/5/2017, A gọi điện cho anh T thừa nhận việc cầm cố xe, rồi hẹn sau 03 ngày sẽ chuộc xe về cho anh T. Đến ngày 23/5/2017, không thấy A đem xe đến trả, anh T đến Công an phường C trình báo. Ngày 30/5/2017, anh T đến quán bán cá của anh Hoàng Công B chuộc lại chiếc xe trên với giá 17.000.000 đồng và giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 67 ngày 03/7/2017, số 69 ngày 04/7/2017 và số 104 ngày 29/8/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, kết luận:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 14U1-304.88 (của anh Phạm Quyết T), trị giá là 45.017.700 đồng.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 14U1-264.05 (của anh Nguyễn Hoàng N), trị giá là 14.739.000 đồng.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 14U1-231.82 (của anh Nguyễn Tiến Q), trị giá là 13.584.200 đồng.

Ngày 19/7/2017, Trần Quang A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đầu thú. Quá trình điều tra, Trần Quang A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 199 ngày 08/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Trần Quang A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm e khoản 2 điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Quang A có lời khai phù hợp về việc do không có tiền chơi đánh bạc bằng hình thức bắn cá nên đã nảy sinh ý định mượn xe máy của các anh Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Hoàng N và Phạm Quyết T đem cầm cố lấy tiền chơi bắn cá. Hiện không có việc làm ổn định nên không có khả năng chi trả và chuộc những chiếc xe trên. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Người bị hại Nguyễn Tiến Q có lời khai hồi 20 giờ ngày 04/4/2017 A có hỏi mượn xe máy Wave BKS 14U1- 231.82 của tôi để chở D về, ngày hôm sau A bảo tôi đã cầm xe, hẹn sẽ lấy xe trả sau đó không thấy A trả xe nên tôi đã trình báo Công an, tôi và A có quan hệ quen biết không có mâu thuẫn gì. Hiện xe chưa thu hồi được.

Anh Nguyễn Ngọc T khai nhận có xe máy Wave BKS 14U1- 231.82 có đăng ký chủ sở hữu xe, sau đó bán lại cho Q chỉ viết giấy mua bán không sang tên.

Anh Nguyễn Hoàng N khai nhận có quen biết A, ngày 07/5/2017 đang chơi ở quán thấy A nhắn tin và gọi điện hỏi mượn xe HondaWave BKS 14U1- 26405 tôi đồng ý, hết ngày không thấy A mang trả xe, tôi biết đã mang xe đi cầm, sau đó không liên lạc được với A, tôi trình báo Công an. Xe máy đăng ký mang tên mẹ tôi Trần Thị Thanh T, hiện xe chưa thu hồi được.

Anh Nguyễn Duy P là người cầm chiếc xe máy HondaWave BKS 14U1- 26405 không có giấy tờ, do A cầm đến giá 04 triệu đồng, hẹn sẽ đến chuộc, nhưng không thấy. Tháng 7/2017 quán bị mất trộm hai chiếc xe, trong đó có

chiếc xe A mang đến cầm. Vì quen biết và đã có lần A đến cầm đồ, nên không biết đó là tài sản do A phạm tội mà có.

Anh Phạm Quyết T khai nhận có quen biết A, sáng ngày 13/5/2017 tôi đang ngồi chơi ở quán net, A đến có hỏi mượn xe máy Exciter BKS 14U1-304.88 của tôi đi ra ngoài tôi đồng ý sau đó không thấy A mang xe về trả tôi đã đến Công an trình báo. Khi biết xe cầm ở quán anh B, tôi đã đến chuộc lại với số tiền 17 triệu đồng, nay tôi không yêu cầu A trả cho tôi số tiền này.

Anh Hoàng Công B là người cầm xe máy Exciter BKS 14U1- 304.88 cho Quang Anh lấy 15 triệu đồng, sau đó chủ xe mang giấy tờ và đưa 17 triệu đồng để chuộc lại xe.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát cũng đưa ra các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị xử bị cáo A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 139; Điểm p khoản 1, 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự và đề nghị xử: A mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Q giá trị chiếc xe máy chưa thu hồi được. Truy thu số tiền thu lời bất chính để sung quỹ nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và còn phù hợp với các chứng cứ: Tại biên bản xác định địa điểm; thông báo truy tìm vật chứng; Biên bản xác minh; biên bản giao nhận tài sản.

Với các chứng cứ nêu trên, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận từ ngày 04/4/2017 đến ngày 13/5/2017 Trần Quang A đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 14U1-231.82 Nguyễn Tiến Q, xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 14U1-264.05 của anh Nguyễn Hoàng N và xe mô tô Yamaha Exciter BKS 14U1-304.88 Phạm Quyết Tg. Tổng giá trị tài sản mà Trần Quang A đã chiếm đoạt là **73.340.900** đồng.

Hành vi của bị cáo Trần Quang A phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 điều 139 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Biểu hiện ở các bị cáo là người đã trưởng thành, có nhân thân xấu, nhận thức được việc làm của mình xonh với ý thức chấp hành pháp luật kém, với mục đích tham lam tư lợi, lười lao động, nhưng muốn được hưởng thụ, lợi dụng lòng tin và sự quen biết của các chủ sở

hữu tài sản, bằng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã hỏi mượn xe máy sau đó mang đi cầm để lấy tiền ăn tiêu, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo xuất thân từ thành phần con em nhân dân lao động, có nhân thân xấu. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Trong một khoảng thời gian ngắn bị cáo đã phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Xong nhất thiết bắt bị cáo phải cách ly hỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm nói chung.

Về trách nhiệm dân sự: Việc bị cáo chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 14U1-231.82 Nguyễn Tiến Q trị giá 13.584.200đồng hiện xe máy chưa được thu hồi nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Q số tiền trên. Xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 14U1-264.05 của anh Nguyễn Hoàng N do bị cáo chiếm đoạt trị giá 14.739.000đồng hiện chưa được thu hồi, anh N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền này nên không đề cập giải quyết, xong bị cáo phải nộp lại số tiền thu lời bất chính là 4.000.000đồng để sung quỹ nhà nước. Xe mô tô Yamaha Exciter BKS 14U1-304.88 của anh Phạm Quyết T cũng do bị cáo chiếm đoạt mang đi cầm, anh T đã phải chuộc với số tiền 17.000.000đồng để lấy xe về xong anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền này nên Tòa án không đề cập giải quyết, xong bị cáo phải nộp lại số tiền 15.000.000đồng thu lời bất chính để sung quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả cho anh Phạm Quyết T chiếc xe máy Yamaha Exciter BKS 14U1-304.88 nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Đối với: Anh Nguyễn Duy P và anh Hoàng Công B có hành vi nhận cầm cố xe mô tô BKS 14U1-264.05 và xe mô tô 14U1-304.88, nhưng không biết tài sản đó do Trần Quang Anh phạm tội mà có, nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Quang A** phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

Áp dụng: Điểm e khoản 2 điều 139; điểm p khoản 1,2 điều 46; Điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Quang A 39** (Ba mươi chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt 19/7/2017.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 điều 41; điều 42 Bộ luật hình sự; điều 589 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng dân sự.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 19.000.000đ(mười chín triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1993 ; Trú tại: Tổ A, khu B phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh. Chỗ ở : Tổ A1, khu B1, phường C1, thành phố D1, tỉnh Quảng Ninh số tiền 13.584.200đồng (Mười ba triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn hai trăm đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật anh Quý có đơn yêu cầu thi hành án, mà bị cáo không bồi thường xong thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi, theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán

Trở lại hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016. Buộc Trần Quang A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 679.210đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Q/N;
- CA TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thoa